

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST

Ngày: 24 - 07- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Cảnh Huy và ông Đinh Ngọc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/TLST - HS ngày 03 tháng 07 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 07 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Xuân T, sinh năm 1976 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 0750.7600.2111. Nơi đăng ký cư trú: Số E, Khu phố C, phường H, tỉnh Đồng Nai (Số E, Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cũ). Nghề nghiệp: Thợ mộc. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên Chúa. Con ông Đinh Như K (đã chết) và bà Bùi Thị P (còn sống). Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 429/2009/HSST ngày 05/08/2009; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/07/2012.

Bị bắt quả tang, bị giam giữ từ ngày 24/01/2025 đến nay.

*** Người làm chứng:** Anh Đinh Tam T1, sinh năm 2003.

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Xuân T là người nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 24/01/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo (số thuê bao 0928.877.151) liên lạc qua mạng xã hội Facebook với 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua 2.000.000 đồng ma túy để sử dụng thì người đàn ông đồng ý bán và hẹn T đến trước công nhà thờ T2, thuộc ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai để mua, bán ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen biển số 60B8 - 304.86 đến điểm hẹn, sau đó có một người đàn ông khoảng 25 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đeo khẩu trang, đội nón bảo hiểm điều khiển xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số) đến gặp T. Sau khi xác nhận T là người đặt mua ma túy thì người đàn ông này yêu cầu T đưa trước 2.000.000 đồng và trực tiếp xóa lịch sử liên lạc trên điện thoại di động của T. Sau khi nhận tiền của T thì người đàn ông trên đưa cho T 01 (một) gói ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Sau khi nhận được ma túy, T đặt gói ma túy vừa mua được ở chiếc dép bên trái rồi dùng chân trái xỏ vào dép để che giấu gói ma túy. Khi T đang ngồi trên xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen biển số 60B8 - 304.86 thì bị Công an huyện T phối hợp công an xã H 3 tuần tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 224/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ, kết luận: “*Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 9,4446 gam, loại: Methamphetamine*”.

Tại bản Cáo trạng số: 196/CT-VKS-TB ngày 26/06/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai) đã truy tố bị cáo Đinh Xuân T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đinh Xuân T, do T không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý theo quy định.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:*

- + Tuyên bố bị cáo **Đinh Xuân T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- + Áp dụng tình tiết giảm nhẹ: điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- + Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo **Đinh Xuân T** từ 06 (sáu) năm tù đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù;

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 224/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ là vật chứng của vụ án đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Vivo, số thuê bao: 0928.877.151 của Đinh Xuân T là phương tiện T sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision gắn biển số: 60B8- 304.86 mà T sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc nên tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

+ Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội không có oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 196/CT-VKS-TB ngày 26/06/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai), biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/01/2025, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số: 224/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/01/2025 tại trước cổng nhà thờ T2 thuộc ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đinh Xuân T đang tàng trữ trái phép 9,4446 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện T bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Xuân T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe con người và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà lại phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 224/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Vivo, số thuê bao: 0928.877.151 của Đinh Xuân T là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision gắn biển số: 60B8- 304.86 mà T sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc nên tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân T phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T 06 (sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2025.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số 224/KL-KTHS ngày 28/01/2025 của Phòng K1 (PC09) - Công an tỉnh Đ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, số thuê bao: 0928.877.151 (đã qua sử dụng).

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/06/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đinh Xuân T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 3 – Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại TG số 1 – CA tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh